



TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ  
GIAO THÔNG VẬN TẢI SÀI GÒN  
TNH  
MỘT THÀNH VIÊN  
CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 28 /CV-BXMT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 8 tháng 4 năm 2019

Về việc công bố thông tin  
Báo cáo thường niên năm 2018

Kính gửi:

- Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên Công ty: **Công ty cổ phần Bến Xe Miền Tây**
2. Mã chứng khoán: **WCS**
3. Trụ sở chính: 395, Kinh Dương Vương, P.An Lạc, Q.Bình Tân, TP.HCM
4. Điện thoại: (028) 38776594 Fax: (028) 38752853
5. Người thực hiện công bố thông tin: **Nguyễn Văn Thành** – người được ủy quyền công bố thông tin.
6. Nội dung công bố thông tin:  
Báo cáo thường niên năm 2018.
7. Địa chỉ Website của công ty đăng tải: [www.bxmt.com.vn](http://www.bxmt.com.vn) hoặc đường link <http://bxmt.com.vn/co-dong.html>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

**NGƯỜI THỰC HIỆN  
CÔNG BỐ THÔNG TIN**

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu TCHC.

  
**NGUYỄN VĂN THÀNH**

TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ  
GIAO THÔNG VẬN TẢI SÀI GÒN  
TNHH MỘT THÀNH VIÊN  
CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 5 tháng 4 năm 2019

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY NĂM 2018

### I. Thông tin chung

#### 1. Thông tin khái quát:

Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY**

Số giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 0301121128, đăng ký lần đầu ngày 03/05/2006 và được thay đổi lần 3 vào ngày 26/6/2017 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

Vốn điều lệ: 25.000.000.000 đồng

Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 25.000.000.000 đồng

Địa chỉ công ty: số 395, Kinh Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

Số điện thoại: (028) 37521517 - (028) 38776594

Số fax: (028) 38752853

Địa chỉ website: [www.bxmt.com.vn](http://www.bxmt.com.vn)

Mã cổ phiếu: **WCS**

#### 2. Quá trình hình thành và phát triển:

Bến xe Miền Tây được xây dựng và đưa vào hoạt động năm 1973, sau năm 1975, Nhà nước tiếp quản, Bến xe tiếp tục hoạt động và trực thuộc Sở Giao thông Vận tải Thành phố. Năm 1978, Bến xe Miền Tây trực thuộc Công ty Xe khách Liên tỉnh Miền Tây. Năm 1992, Bến xe Miền Tây chuyển đổi thành doanh nghiệp Nhà nước và năm 1997 chuyển thành doanh nghiệp Nhà nước hoạt động công ích.





Từ ngày 03/5/2006, Bến xe Miền Tây chính thức hoạt động theo loại hình công ty cổ phần với cơ quan chủ quản là Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn – TNHH Một thành viên (SAMCO).

Công ty cổ phần Bến Xe Miền Tây chính thức được niêm yết cổ phiếu trên sở Giao dịch chứng khoán Hà nội vào ngày 17/9/2010.

Vốn điều lệ của Công ty hiện nay là 25 tỷ đồng, trong đó phần vốn sở hữu nhà nước 51%, các cổ đông lớn là Công ty Cổ phần Đầu tư Thái Bình; Maybank Kim Eng Securities Pte. Ltd; America LLC.

Trong suốt quá trình hình thành và hoạt động, Bến Xe Miền Tây đã có nhiều thành tích trong hoạt động sản xuất kinh doanh, phục vụ tốt nhu cầu đi lại của nhân dân, đã được Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tặng nhiều bằng khen, bằng khen của Bộ Giao thông Vận tải, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Đặc biệt, vào năm 1984 và 2013, Bến xe Miền Tây được Chủ tịch nước tặng thưởng **Huân chương lao động hạng 3**.

### *3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:*

Ngành nghề hoạt động chính của Công ty là:

- Khai thác và kinh doanh bến xe;
- Vận tải hành khách công cộng liên tỉnh và nội địa;
- Khai thác dịch vụ phục vụ trong bến xe;
- Cho thuê mặt bằng và kiốt, bãi đậu xe vận tải hàng hóa;
- Giữ và chuyên hàng hóa hành lý bao gói;
- Mua bán phụ tùng vật tư ô tô, xăng dầu;
- Lau rửa, bảo dưỡng, sửa chữa ô tô;
- Dịch vụ vui chơi giải trí, cho thuê nghỉ trọ;
- Dịch vụ bốc xếp hàng hóa và lưu đậu qua đêm của phương tiện vận tải;
- Dịch vụ giữ xe hai bánh;
- Kinh doanh vận tải khách theo hợp đồng.

Địa bàn kinh doanh: Công ty cổ phần Bến Xe Miền Tây duy nhất chỉ có địa điểm kinh doanh tại số 395 Kinh Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

### *4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:*

- **Mô hình quản trị công ty:** Chủ tịch Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm Tổng Giám đốc.

Tổng số thành viên Hội đồng quản trị Công ty hiện nay là 04 người (khuyết một người)

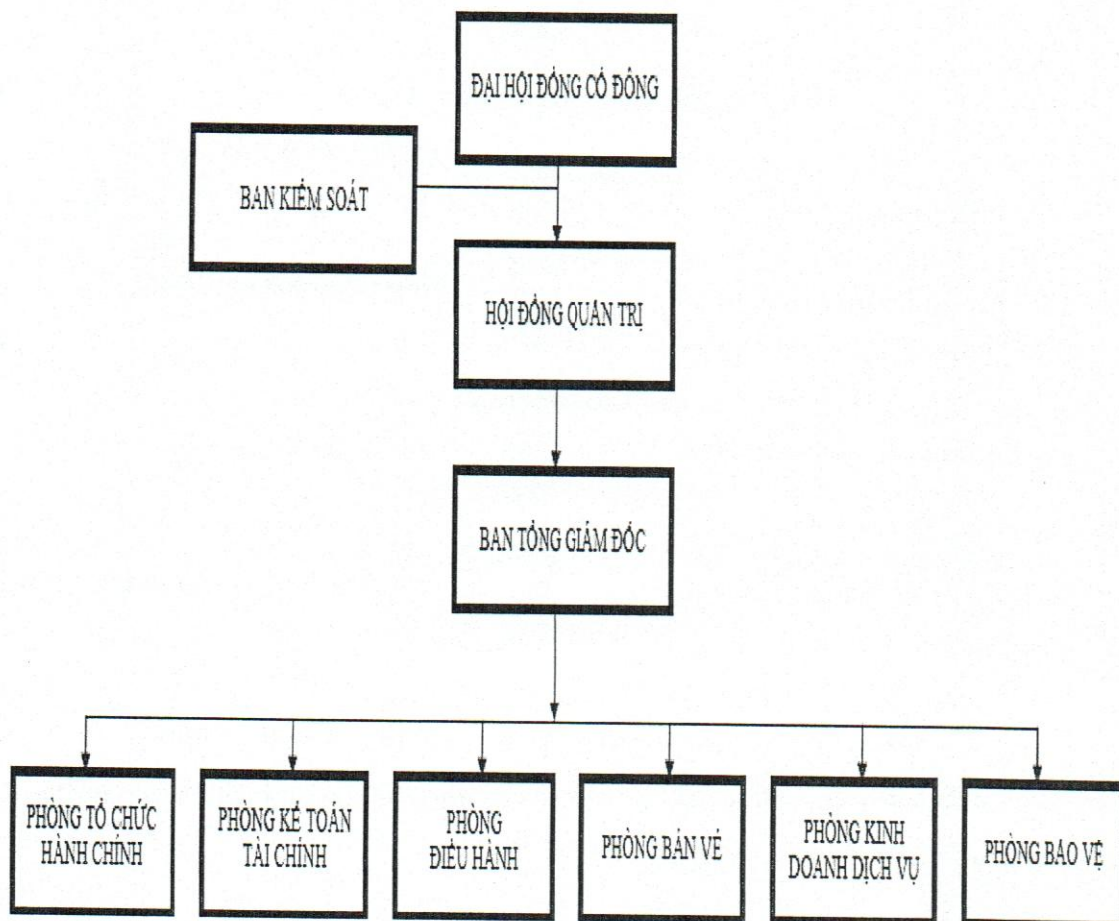
Số thành viên HĐQT làm việc trực tiếp tại công ty: 02 người, gồm:

1. Ông: Nguyễn Ngọc Thừa      TV HĐQT - Tổng Giám đốc
2. Ông: Trần Văn Phương      TV HĐQT - Phó Tổng Giám đốc

Số thành viên HĐQT không làm việc tại công ty: 02 người, gồm:

1. Bà: Lê Thị Mỹ Hạnh      Chủ tịch Hội đồng quản trị
2. Ông: Nguyễn Văn Tiến      TV HĐQT

- **Sơ đồ tổ chức công ty:**



- Công ty liên kết: Công ty không có công ty liên kết.

5. Định hướng phát triển:



- Tiếp tục tập trung đầu tư xây dựng các công trình dự án theo kế hoạch đã đề ra: tiếp tục hoàn thành quy hoạch chi tiết 1/500 Bến xe miền Tây hiện hữu để làm cơ sở cho việc đầu tư xây dựng sau khi di dời ra Bến xe miền Tây mới; mở rộng nhà xe 2 bánh; cải tạo khối văn phòng làm việc hiện hữu ... nhằm chỉnh trang, xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật bến bãi khang trang, sạch đẹp theo hướng kết hợp giữa khai thác bến xe với khai thác thương mại dịch vụ;

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác giữ gìn an ninh trật tự, an toàn giao thông và phòng chống cháy nổ nhằm tạo tâm lý thoải mái thu hút hành khách vào bến xe;

- Tiếp tục rà soát, nghiên cứu các văn bản pháp luật có hiệu lực để sửa đổi bổ sung Quy chế công tác cán bộ để bổ sung cán bộ quy hoạch theo đúng quy định và triển khai đào tạo nguồn nhân lực theo kế hoạch đề ra, nhất là đối với cán bộ diện quy hoạch, đào tạo nâng cao trình độ quản lý cho lãnh đạo cấp trung, mạnh dạn đổi mới trong việc bố trí, luân chuyển cán bộ, nhân viên phù hợp với năng lực, sở trường công tác nhằm đáp ứng tốt nhu cầu SXKD của Công ty.

- Không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ bến xe, cung cấp nhiều tiện ích cho hành khách và các Doanh nghiệp vận tải; đào tạo kỹ năng giao tiếp ứng xử, xây dựng thái độ phục vụ cán bộ công nhân viên Công ty văn minh, lịch sự đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội;

- Tăng cường quản lý, bảo toàn và nâng cao hiệu quả đồng vốn, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của Nhà nước, cổ đông và người lao động.

- Thực hiện tốt chế độ chính sách cho CBCNV, quan tâm đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động trong công ty; tích cực tham gia công tác từ thiện xã hội.

- Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về an toàn vệ sinh thực phẩm và vệ sinh môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành;

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng, các biểu hiện tiêu cực và thực hành tiết kiệm chống lãng phí;

- Chú trọng phát động phong trào thi đua, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong lao động sản xuất, đồng thời nhân rộng gương điển hình đối với tập thể, cá nhân có thành tích để nâng cao năng suất lao động, cải thiện môi trường làm việc;

- Xây dựng và ban hành chính sách chất lượng, sở tay chất lượng và tất cả các quy trình tác nghiệp theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.



- Xây dựng mục tiêu chung, chiến lược phát triển đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 của Công ty.

**6. Các rủi ro:**

- Luật Giao thông đường bộ còn chậm bổ sung, sửa đổi làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Hiện nay, tình trạng xe dù, bến cóc hoạt động trong nội thành, xe cấp phù hiệu hợp đồng nhưng hoạt động và rước khách tuyến cố định chưa được xử lý nghiêm nên đã ảnh hưởng đến các Doanh nghiệp vận tải hoạt động tuyến cố định và ảnh hưởng đến hoạt động của Bến xe.

- Xu hướng các bến xe phải di dời ra các huyện ngoại thành do tốc độ đô thị hóa ngày càng cao, đặc biệt là thành phố Hồ Chí Minh, ùn tắc giao thông ngày càng trầm trọng, do đó một vấn đề được đặt ra là Công ty cần tập trung nguồn lực quy hoạch chi tiết 1/500 Bến xe miền Tây hiện hữu để làm cơ sở cho việc đầu tư xây dựng sau khi di dời ra Bến xe Miền Tây mới, tham gia đầu tư và khai thác bến xe mới với số tiền đầu tư lớn, việc này sẽ gặp một số khó khăn nhất định và ảnh hưởng đến hoạt động ổn định của Bến xe.

**II. Tình hình hoạt động trong năm:**

**1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018:**

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ TH 2018/ KH 2018	Tỷ lệ TH 2018/ TH 2017
1	Hành khách xuất bến (người)	11.210.361	11.255.272	11.713.841	104,07%	104,49%
2	Số lượng xe xuất bến (xe)	503.359	503.359	500.867	99,50%	99,50%
3	Tổng Doanh thu (ngàn đồng)	144.283.601	145.722.000	153.372.833	105,25%	106,3%
4	Lợi nhuận trước thuế (ngàn đồng)	77.671.706	77.910.000	83.280.245	106,89%	107,22%
5	Lợi nhuận sau thuế (ngàn đồng)	62.003.277	62.246.000	66.490.836	106,82%	107,24%
6	Nộp ngân sách (ngàn đồng)	29.852.682	30.000.000	32.255.004	107,52%	108,05%
7	Thu nhập bình quân của người lao động (ngàn đồng/người/tháng)	19.646	19.800	22.131	111,77%	112,65%



Trong hoạt động vận tải, hiện nay, các doanh nghiệp vận tải có thương hiệu, chất lượng dịch vụ tốt, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng đã thay thế dần các doanh nghiệp truyền thống quy mô nhỏ lẻ, năng lực hạn chế, chất lượng dịch vụ không được nâng cao.

Nhu cầu đi lại của người dân tiếp tục ổn định và tăng trưởng, góp phần làm cho hoạt động vận tải được duy trì và phát triển. Tuy nhiên, các loại hình vận tải cạnh tranh không lành mạnh, xe dù, bến cóc; các phương tiện vận tải hoạt động như tuyến cố định nhưng lách luật dưới hình thức xe hợp đồng; bên cạnh đó là sự phát triển của các loại hình vận tải ứng dụng công nghệ... đang đặt ra không ít thách thức cho hoạt động của các đơn vị vận tải. Tuy nhiên, với sự nỗ lực phấn đấu của Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ công nhân viên, Công ty đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, các chỉ tiêu tài chính đều vượt so với kế hoạch và tăng so với thực hiện cùng kỳ.

Trong năm 2018, Công ty đã tập trung thực hiện một số nhiệm vụ lớn như Tổ chức Hội nghị người lao động năm 2018 và tổng kết hoạt động SXKD 2017; thực hiện công tác phục vụ hành khách trong Tết Dương lịch; Tết Nguyên đán Mậu Tuất năm 2018; Giỗ Tổ Hùng Vương; Lễ 30/4; 01/5 và Quốc Khánh 02/9; tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018; chuyển đổi thành công hệ thống quản lý chất lượng lên phiên bản ISO 9001:2015; thực hiện tốt việc xây dựng cải tạo, sửa chữa một số hạng mục công trình cơ bản; cải tiến một số quy trình làm việc để luôn không ngừng nâng cao chất lượng phục vụ hành khách và tạo thuận lợi cho hoạt động của các tổ chức và cá nhân hoạt động trong Bến xe.

Đặc biệt, tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội tại Công ty trong năm 2018 được giữ vững, không xảy ra vụ việc phức tạp. Công tác PCCC được thực hiện tốt, tạo môi trường an toàn, an ninh trật tự cho hành khách và các tổ chức, cá nhân, đơn vị vận tải hoạt động.

Công ty đã hoàn thiện các quy chế về tổ chức điều hành, thu chi tài chính minh bạch, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhằm tăng cường công tác quản lý, điều hành, giám sát chặt chẽ mọi hoạt động của công ty. Thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Công ty đã tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao thái độ giao tiếp ứng xử của cán bộ công nhân viên, thực hiện tốt phong trào 4 xin, 4 luôn của Bộ GTVT (xin chào, xin phép, xin lỗi, xin cảm ơn; luôn mỉm cười, luôn nhẹ nhàng, luôn thấu hiểu và luôn giúp đỡ)

Năm 2018, Công ty tiếp tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 10 năm liền được UBND thành phố công nhận là tập thể lao động xuất sắc, được UBND thành phố tặng bằng khen trong công tác phục vụ nhân dân đi lại trong dịp Tết nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019. Công ty đã đề xuất các cơ quan chức năng tặng thưởng Huân chương Lao động hạng II.

2. *Tổ chức và nhân sự:*

- Danh sách Ban điều hành:

Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng công ty:

+ **Tổng Giám đốc:**

Ông: Nguyễn Ngọc Thừa

+ **Phó Tổng Giám đốc**

Ông Trần Văn Phương

Ông Đặng Nguyễn Nguyên Huân

+ **Kế toán Trưởng:**

Ông: Nguyễn Văn Thành

- Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:

1. Tổng Giám đốc

Tóm tắt sơ yếu lý lịch

**Họ và tên: Nguyễn Ngọc Thừa**

- Số CMND: 022523210, ngày cấp: 12/06/2012, nơi cấp: Công an TP HCM.
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 18/09/1959
- Nơi sinh: Tp. Hồ Chí Minh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: P. Bình Hưng Hòa, Quận Bình Tân, TP HCM.
- Địa chỉ thường trú: 54 Bình Phú, Phường 11, Quận 6, TP.HCM.
- Số điện thoại liên lạc: 0934180959
- Trình độ văn hóa : 12/12



- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Chứng chỉ	Bồi dưỡng kiến thức quản lý kinh tế	Trường đào tạo tại chức thành phố HCM
Chứng chỉ	Hoàn chỉnh kiến thức quản lý kinh tế	Trường đào tạo tại chức thành phố HCM
Cử nhân kinh tế	Quản trị kinh doanh	Trường Đại học Kinh tế TP.HCM
Cao cấp	Lý luận chính trị	Phân viện chính trị TP. HCM

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: không, trong đó:
  - + Cá nhân: không cổ phần
  - + Được ủy quyền: không
- Số cổ phần của những người có liên quan: không
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

## 2. Phó Tổng Giám đốc:

Tóm tắt sơ yếu lý lịch:

### **Họ và tên: Trần Văn Phương**

- Số CMND: 021195187, ngày cấp: 12/3/2009, nơi cấp: CA. TP HCM
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 17/02/1964
- Nơi sinh: TP.HCM
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh – TP HCM
- Địa chỉ thường trú: 26 Lô D, Cư xá Phú lâm C, P. An Lạc A, Q.Bình Tân, TP.HCM.
- Số điện thoại liên lạc: 0903735887
- Trình độ văn hóa : 12/12

- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Trung cấp	Cơ khí Ô tô	Trường Trung học GTVT 6
Đại học	Quản trị kinh doanh	Trường Đại học Mở Bán công TP.HCM
Đại học	Luật	Trường Đại học Luật Hà Nội
Cao cấp	Lý luận chính trị	Học viện chính trị quốc gia HCM

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 2.000 cổ phần, trong đó:
  - + Cá nhân: 2.000 cổ phần
  - + Được ủy quyền: không
- Số cổ phần của những người có liên quan: 100 cổ phần
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

3. Phó Tổng Giám đốc:

Tóm tắt sơ yếu lý lịch

**Họ và tên: Đặng Nguyễn Nguyên Huân**

- Số CMND: 022717048, ngày cấp: 28/12/2010, nơi cấp: CA. TP HCM
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 01/06/1974
- Nơi sinh: Sài Gòn
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Bến Tre
- Địa chỉ thường trú: 81 Nguyễn Trường Tộ, P12, Quận 4, TP.HCM.
- Số điện thoại liên lạc: 01234337777
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn:



Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cử nhân kinh tế	Kế toán	Trường Đại học dân lập Văn Lang
Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh	Columbia southern University
Cử nhân chính trị	Tư tưởng văn hóa	Học viện Báo chí Tuyên truyền

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: không, trong đó:
- + Cá nhân: không
- + Được ủy quyền: không
- Số cổ phần của những người có liên quan: không
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

#### 4. Kế toán trưởng:

##### **Họ và tên: Nguyễn Văn Thành**

- Số CCCD: 082071000025 Ngày cấp: 23/01/2017 Nơi cấp: Cục trưởng Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 23/01/1971
- Nơi sinh: Tiền Giang
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Tiền Giang
- Địa chỉ thường trú: F4 cư xá Phú Lâm B, phường 13, quận 6, TP.HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Đại học	Kinh tế vận tải	Đại học Giao thông Vận tải cơ sở 2
Đại học	Kế toán kiểm toán	Khoa kinh tế Đại học Quốc gia TP.HCM
Cao học	Kế toán	Trường Đại học Tôn Đức Thắng
Cử nhân chính trị	Tư tưởng văn hóa	Học viện Báo chí Tuyên truyền

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không.
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 500 cổ phần, trong đó:
  - + Cá nhân: 500 cổ phần
  - + Được ủy quyền: không
- Số cổ phần của những người có liên quan: không
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không
- Những thay đổi trong Ban điều hành năm 2018: không
- Số lượng cán bộ nhân viên, tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.
  - Số lao động bình quân của công ty năm 2018: 181 người.
  - Chính sách chế độ đối với người lao động:

*Chế độ làm việc:*

Công ty thực hiện chế độ làm việc 08 giờ/ngày, 40 giờ/tuần đối với khối gián tiếp. Khối trực tiếp làm việc theo ca với tổng lượng thời gian là 48 giờ/tuần.

*Chính sách lương:*

Chính sách lương, thưởng, thù lao Công ty thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

Năm 2018, Công ty đã xây dựng thang bảng lương mới đảm bảo các quy định mới của nhà nước ban hành và đăng ký với các cơ quan chức năng để áp dụng.

Công ty thực hiện phân phối lương theo tính chất công việc và trách nhiệm của người lao động, Quỹ tiền lương được phân phối trực tiếp cho người lao động, không sử dụng vào mục đích khác. Trường hợp người lao động làm thêm giờ hoặc làm đêm, Công ty thực hiện việc chi trả lương làm thêm giờ hoặc phụ cấp làm đêm theo đúng quy định của Bộ luật Lao động.

*Chính sách khen thưởng:*

Hàng tháng, người lao động được đánh giá, phân loại để làm cơ sở cho việc trả lương và khen thưởng cho người lao động vào cuối năm. Ngoài ra, Công ty thưởng cho người lao động nhân dịp các ngày Lễ lớn như: Tết Nguyên đán, Giỗ



tổ Hùng Vương, Lễ 30/04 và Quốc tế Lao động 01/05, Lễ Quốc khánh 2/9, Tết Dương lịch.

Cuối năm, công ty đạt hoặc vượt kế hoạch đã đề ra thì người lao động được thưởng từ quỹ khen thưởng của Công ty.

*Chính sách phúc lợi:*

Ngoài chế độ chính sách theo quy định, người lao động trong công ty còn được hưởng các chế độ từ quỹ phúc lợi tập thể công ty theo Thỏa ước lao động tập thể đã được ký kết giữa người sử dụng lao động và Chủ tịch công đoàn – đại diện cho người lao động. Công ty tiếp tục thực hiện chế độ khuyến khích người lao động tự đào tạo, công ty sẽ hỗ trợ học phí không quá 2 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động.

*Bảo hiểm xã hội:*

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho tất cả những người lao động thuộc diện bắt buộc phải đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

*3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:*

*a. Các khoản đầu tư lớn:*

*Đầu tư tài chính:*

- Công ty cổ phần Bến Xe Miền Tây đã cho Tổng công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn TNHH MTV (SAMCO) vay với số tiền 30 tỷ đồng. Tiền lãi trả hàng tháng.

+ Tổng số tiền lãi năm 2018 nhận được: 1.955.800.000 đồng.

+ Lãi suất bình quân/năm: 6,52%.

Ngoài ra, năm 2018, Công ty còn gửi tiền tiết kiệm tại các Ngân hàng Nhà nước và Ngân hàng thương mại cổ phần với các phương thức linh hoạt và phù hợp để đạt hiệu quả cao nhất với số tiền lãi là : 15.507.131.082 đồng.

*Đầu tư xây dựng công trình:*

Trong năm 2018, Công ty đã nghiệm thu và đưa vào sử dụng 14 công trình với tổng mức đầu tư là 6,8 tỉ đồng, gồm: sửa chữa các phòng làm việc khu tầng trệt; Sơn lại khu mặt tiền và nhà ga; kê ô đậu xe cho các phương tiện vận tải; cải tạo kiốt cạnh công chào Bến xe Miền Tây; cải tạo, sửa chữa kệ bán vé của các DNVT tự bán vé; lắp mái che phía trước nhà ga, DNVT tự bán vé và cải tạo

quầy vé của các DNVT tự bán vé; cải tạo, sửa chữa hộp Alu cửa cuốn nhà ga; cải tạo, sửa chữa nhà vệ sinh công cộng miễn phí và nhà vệ sinh công cộng khu dịch vụ (cho thuê); cải tạo, sửa chữa nhà vệ sinh công cộng miễn phí; di dời công vào bến xe Miền Tây; cải tạo quầy vé nhà ga và ốp gạch nhà Bảo vệ Bến xe Miền Tây; Xây dựng nhà chứa rác Bến xe Miền Tây; xây dựng ki ốt cạnh nhà làm việc – kho Bến xe Miền Tây và xây dựng phòng khách chờ xe và cải tạo sửa chữa nhà vệ sinh công cộng.

b. Công ty liên kết: Công ty không còn Công ty liên kết.

4. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài chính

STT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017 (1)	Năm 2018 (2)	So sánh (2)/(1)%
1	Tổng giá trị tài sản	Đồng	283.495.254.795	328.370.060.259	115,83%
2	Doanh thu thuần	Đồng	127.579.402.187	132.393.017.683	103,77%
3	Lợi nhuận từ hoạt động KD	Đồng	73.250.080.916	79.818.922.263	108,97%
4	Lợi nhuận khác	Đồng	4.421.624.822	3.461.322.792	78,28%
5	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	77.671.705.738	83.280.245.055	107,22%
6	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	62.003.277.266	66.490.835.889	107,24%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức		8,06%	7,52%	93,25%
8	Sản lượng hành khách	Khách	11.210.361	11.713.841	104,49%
9	Sản lượng xe xuất bến	Xe	503.360	500.867	99,50%

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018
1	Khả năng thanh toán		
	Hệ số thanh toán ngắn hạn TSNH/Nợ ngắn hạn	6,98	9,08
	Hệ số thanh toán nhanh TSNH- (Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	6,98	9,07
2	Chỉ tiêu cơ cấu vốn		
	Hệ số nợ/Tổng tài sản	14,79%	11,6%
	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	17,36%	13,13%



3	Chỉ tiêu năng lực hoạt động		
	Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	1.406	492
	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	45%	40,32%
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	48,6%	50,22%
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	25,67%	22,91%
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	21,87%	20,25%
	Hệ số lợi nhuận từ hoạt động KD/Doanh thu thuần	57,42%	60,29%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 2.500.000 cổ phần;
- Loại cổ phần: tất cả đều là cổ phần phổ thông;
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 2.500.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật,  
Điều lệ công ty và cam kết của người sở hữu: 0 cổ phần

b. Cơ cấu cổ đông: theo danh sách chốt cổ đông ngày 25/4/2018

S TT	Cổ đông	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
1	Cổ đông lớn	76,5%	
	Cổ đông nhỏ	23,5%	
2	Cổ đông tổ chức	86,14%	
	Cổ đông cá nhân	13,86%	
3	Cổ đông trong nước	71,83%	
	Cổ đông nước ngoài	28,17%	
4	Cổ đông nhà nước	51%	
	Cổ đông khác	49%	

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2018, Công ty không tăng vốn điều lệ thông qua các hình thức như: chào bán cổ phiếu ra công chúng, chào bán riêng lẻ, chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền, phát hành cổ phiếu thưởng, trả cổ tức bằng cổ phiếu.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Không có

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có.

6.2. Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp năm 2018 là: 1.099.376 KW.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không có.

6.3. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

- Nguồn nước cung cấp: Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn

- Tổng lượng nước sử dụng trong năm 2018: 35.879 m<sup>3</sup>

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:



- Lao động bình quân năm 2018: 181 người

- Tiền lương bình quân: 20.373.389 đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Công ty thực hiện nghiêm việc khám sức khỏe định kỳ cho người lao động;

- Ký kết thỏa ước lao động tập thể với chế độ phúc lợi cho người lao động cao hơn mức quy định của Bộ luật lao động;

- Hàng năm, Công ty tổ chức cho CBCNV đi tham quan, nghỉ mát để tái sức lao động và tạo sự gắn bó người lao động giữa các đơn vị với nhau và gắn bó với Công ty. Năm 2018, Công ty tổ chức cho CBCNV tham quan nghỉ mát ở Hàn Quốc.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Tiếp tục tuyển dụng lao động trẻ bổ sung thay thế người lao động lớn tuổi đến tuổi nghỉ hưu. Trong năm công ty đã bổ nhiệm 01 Phó phòng Kinh doanh Dịch vụ đảm nhận Trưởng phòng Kinh doanh Dịch vụ, phân công 01 Tổ trưởng Tổ Bán vé. Không ngừng thực hiện công tác đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng cho người lao động, trong đó tổ chức lớp học Đánh giá viên nội bộ Hệ thống quản lý chất lượng ISO phiên bản 9001:2015; mở khóa huấn luyện An toàn - Vệ sinh lao động và khóa tập huấn Sơ cấp cứu năm 2018; tổ chức lớp đào tạo Kỹ năng đàm phán, soạn thảo Hợp đồng và soạn thảo văn bản trong hoạt động kinh doanh của Công ty, tổ chức 2 đoàn cán bộ chủ chốt đi tham quan học tập một số nước ở Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha ...

- Công ty đã phối hợp với Phòng Cảnh sát PCCC Quận Bình Tân tổ chức huấn luyện phương án chữa cháy cứu hộ năm 2018.

- Công ty đã triển khai thực hiện tốt Kế hoạch hưởng ứng tháng an toàn vệ sinh lao động năm 2018 với nhiều hoạt động thiết thực: tổ chức lớp tập huấn an toàn - vệ sinh lao động năm 2018; tổ chức quan trắc môi trường lao động; thực hiện tuyên truyền bằng banner, áp phích...

- Tổ chức lớp tập huấn sơ cấp cứu, thực tập phương án chữa cháy - cứu hộ cứu nạn năm 2018 cho người lao động ... Công ty được Cục An toàn Vệ sinh lao động Bộ LĐTBXH tặng Bằng khen năm vì thành tích thực hiện tốt công tác ATVSLĐ năm 2017.

#### 6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Ngoài nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, Công ty luôn tích cực tham gia các hoạt động từ thiện xã hội.

Trong năm 2018, Công ty đã tài trợ xây dựng 05 căn nhà với số tiền 260 triệu đồng; đóng góp chương trình Xã hội tập trung năm 2018 với số tiền 200 triệu đồng; chăm lo gia đình chính sách, hộ nghèo, trẻ em khuyết tật nhân dịp Tết Nguyên đán Mậu Tuất năm 2018 với số tiền 50 triệu đồng; hỗ trợ chương trình “cùng công nhân vượt khó” Tổng Công ty năm 2018 với số tiền 25 triệu đồng; hỗ trợ bê tông hóa các tuyến đường giao thông nông thôn tại huyện Cần Giuộc trong Chiến dịch Kỳ nghỉ hồng năm 2018 với số tiền 40 triệu đồng; hỗ trợ kinh phí cho UBND Phường An Lạc chăm lo gia đình chính sách, hộ nghèo với số tiền 20 triệu đồng; đóng góp kinh phí ủng hộ Chương trình “nghĩa tình tháng 7” với số tiền 50 triệu đồng; tài trợ Chương trình Hiến máu trái tim nhân ái lần 10 với số tiền 32,420 triệu đồng; đóng góp quỹ “vì biển đảo quê hương – vì tuyến đầu Tổ quốc” với số tiền 40 triệu đồng; ủng hộ quỹ “vì người nghèo” với số tiền 26,232 triệu đồng... phụng dưỡng 03 Bà mẹ Việt Nam anh hùng tại các địa phương với số tiền 2 triệu đồng/tháng/mẹ và tham gia nhiều hoạt động từ thiện xã hội khác.

Tổng số tiền làm công tác từ thiện năm 2018 là 888.652.000 đồng.

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

#### 1. Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:

Năm 2018, Ban Tổng Giám đốc đã điều hành công ty hoàn thành và vượt các chỉ tiêu về tài chính so với kế hoạch đã đề ra.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 như sau:

- Tổng doanh thu: 153,373 tỷ đồng, đạt 105,25% so với kế hoạch năm 2018 và tăng 6,3% so với cùng kỳ năm 2017.
- Lợi nhuận trước thuế: 83,280 tỷ đồng, đạt 106,89% so với kế hoạch năm 2018 và tăng 7,22% so với cùng kỳ năm 2017.
- Lợi nhuận sau thuế: 66,491 tỷ đồng, đạt 106,82% so với kế hoạch năm 2018 và tăng 7,24% so với cùng kỳ năm 2017.
- Nộp ngân sách: 32,255 tỷ đồng, đạt 107,52% so với kế hoạch năm 2018 và tăng 8,05 % so với cùng kỳ năm 2017.



- Thu nhập bình quân của người lao động đạt 22.131.000 đồng/người/tháng, đạt 111,77% so với kế hoạch năm 2017 và tăng 12,65% so với cùng kỳ năm 2017.

- Dự kiến chia cổ tức cho cổ đông: 20%/vốn điều lệ.

- Những tiến bộ công ty đạt được:

+ Công ty hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2018 so với kế hoạch và so với cùng kỳ năm 2017.

+ Thực hiện tốt công tác phục vụ hành khách trong những ngày Lễ, Tết.

+ Tổ chức thành công Hội nghị Người lao động năm 2018 và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018; hội nghị khách hàng năm 2018.

+ Chuyển đổi thành công hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

+ Triển khai thực hiện tốt tháng an toàn - vệ sinh lao động năm 2018, ngày Pháp luật năm 2018; thực hiện tốt công tác an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ; thực tập phương án chữa cháy - cứu hộ,... theo đúng kế hoạch đề ra.

+ Thực hiện tốt quy chế dân chủ, đối thoại định kỳ và thỏa ước lao động tập thể, công tác chăm lo cho người lao động được chú trọng: khám sức khỏe định kỳ; tham quan, nghỉ mát; tuyển dụng, đào tạo...

+ Thực hiện tốt công tác kiểm tra và xử lý vi phạm các đơn vị vận tải để hành khách không có vé lên xe.

+ Tổ chức phát động các phong trào thi đua năm 2018, qua phong trào thi đua đã tạo tiền đề và khí thế cho việc hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2018.

+ Tiếp tục đầu tư hạ tầng kỹ thuật bến xe ngày càng khang trang, sạch sẽ, phục vụ nhu cầu đi lại của hành khách và các doanh nghiệp vận tải đang hoạt động trong bến xe ngày càng văn minh lịch sự.

## 2. Tình hình tài chính:

Tình hình tài chính của công ty minh bạch và lành mạnh.

### a. Tình hình tài sản:

\* Phân tích tài sản:

- Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2018 là 328.370.060.259 đồng, tăng 15,83% so với đầu kỳ, tương ứng số tiền 44.874.805.464 đồng.

- Tài sản dài hạn chiếm 6,63% trên tổng tài sản.

- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn: Không có.

- Tại thời điểm cuối năm 2018, các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn chiếm 73,61% trên tổng tài sản, chủ yếu là các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại các Ngân hàng thương mại.

\* Phân tích nguồn vốn:

+ Nợ phải trả:

Theo cơ cấu vốn của Công ty tại thời điểm 31/12/2018, tỷ lệ Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn là 11,61%, tỷ lệ này luôn nhỏ hơn 50%, chứng tỏ Công ty không gặp khó khăn về vốn.

+ Nguồn vốn chủ sở hữu:

Nguồn vốn chủ sở hữu vào cuối năm 2018 là 290.255.652.473 đồng, chiếm 88,39% trên tổng nguồn vốn, tốc độ tăng của tổng nguồn vốn tính từ cuối năm 2018 so với cuối năm 2017 là 15,83%.

Tính đến thời điểm cuối năm 2018, Công ty không có khoản vay nào, hoạt động kinh doanh của Công ty hoàn toàn bằng vốn góp của cổ đông.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Công ty không ngừng quan tâm và tạo điều kiện để CBCNV phát huy các sáng kiến, giải pháp mới, làm lợi cho đơn vị. Trong năm 2018, Hội đồng sáng kiến Công ty đã công nhận 11 sáng kiến giải pháp mới. Trong đó, có nhiều sáng kiến, giải pháp mới mang lại hiệu quả kinh tế cao và đóng góp nhiều lợi ích thiết thực cho Công ty.

- Thực hiện việc nâng cấp Website Bến xe Miền Tây, trong đó bổ sung các nội dung về tra cứu tuyến đường, giá vé, đặt vé để chuẩn bị phục vụ hành khách vào dịp Tết Dương lịch và Tết Nguyên đán sắp tới.

- Điều chỉnh và bổ sung các phần mềm phục vụ quản lý điều hành cho phù hợp với thực tiễn

- Tiếp tục rà soát, xây dựng, sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định, quy trình tác nghiệp tại Công ty.



- Công ty thực hiện tốt chế độ lương, thưởng và các chế độ chính sách khác cho người lao động; Tổ chức cán bộ công nhân viên người lao động đi tham quan nghỉ mát tại Hàn Quốc, cán bộ chủ chốt đi các nước Tây Ban Nha – Bồ Đào Nha. Đặc biệt là chế độ BHXH, BHYT, BHTN Công ty đã trích và nộp tăng khoảng 2,6 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2017; người lao động trích nộp tăng khoảng 1,8 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2017. Công ty luôn quan tâm và chăm lo tốt đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ công nhân viên, thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ chính sách cho người lao động; các chế độ trợ cấp khi người lao động nghỉ việc, ốm đau nằm viện, thăm viếng gia đình khi có tư thân phụ mẫu qua đời, tặng quà cho các cháu thiếu nhi nhân ngày Quốc tế thiếu nhi, ngày Tết Trung thu, tặng quà cho chị em phụ nữ nhân ngày Quốc Tế Phụ nữ 8/3, ngày 20/10...

- Tổ chức Hội nghị người lao động năm 2018 theo đúng thời gian và kế hoạch đề ra, thông qua Hội nghị người lao động đã ban hành thỏa ước lao động tập thể năm 2018 – 2021 để áp dụng. Bên cạnh đó, từ tháng 11 năm 2018 Công ty đã áp dụng bổ sung thêm chế độ cho người lao động như: mở rộng đối tượng thăm hỏi khi ốm đau; chi trả 20% tiền đồng chi trả khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế; tăng mức trợ cấp khó khăn đột xuất cho người lao động.

- Tổ chức đối thoại định kỳ và thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở đúng theo quy định tại Nghị định 60 của Chính phủ.

- Tổ chức CBCNV Công ty khám sức khỏe định kỳ năm 2018 tại Phòng khám Đa khoa Đại Phước.

- Tổ chức 2 đoàn cán bộ chủ chốt đi tham quan học tập tại các Bến xe Hà Nội.

- Tăng cường kiểm tra và xử lý nghiêm việc chấp hành nội quy lao động. Đồng thời, kịp thời khen thưởng đột xuất nhiều tập thể và cá nhân vì có thành tích xuất sắc trong công tác.

Mặc dù tình hình kinh tế gặp khó khăn, nhưng với sự nỗ lực phấn đấu của công ty, thu nhập thực tế bình quân năm 2018 của người lao động đạt 22.131.000 đồng/người /tháng, vượt 12,65% so với cùng kỳ năm 2017 tạo tâm lý phấn khởi cho CBCNV an tâm công tác, nâng cao năng suất lao động.

#### *4. Kế hoạch kinh doanh năm 2019:*

Một số chỉ tiêu chủ yếu:



TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019	Tỷ lệ so với TH 2018
1	Hành khách xuất bến (người)	11.729.069	100,13%
2	Số lượng xe xuất bến (xe)	498.162	99,46%
3	Doanh thu (ngàn đồng)	153.700.000	100,21%
4	Lợi nhuận trước thuế (ngàn đồng)	83.602.000	100,39%
5	Lợi nhuận sau thuế (ngàn đồng)	66.881.600	100,59%
6	Nộp ngân sách (ngàn đồng)	32.260.000	100,02%
7	Thu nhập bình quân của người lao động (ngàn đồng/người/tháng)	22.131	100,00%

Các giải pháp thực hiện:

Để hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019, Công ty đề ra các nhóm giải pháp sau:

### 1. Nhóm giải pháp về quản lý

a. Thực hiện giữ gìn an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, an toàn vệ sinh lao động, vệ sinh môi trường trong Công ty; đảm bảo tuyệt đối an toàn tính mạng và tài sản cho hành khách và khách hàng.

b. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định của Công ty; các quy trình quản lý, các quy trình tác nghiệp cho phù hợp với quy định của Pháp luật và thực tế tại đơn vị.

c. Tiếp tục thực hiện tốt và tuyên truyền các đơn vị vận tải đang hoạt động tại Bến xe cùng thực hiện tốt các quy định của Nhà nước về quản lý hoạt động vận tải.

d. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, Hội nghị người lao động và đối thoại định kỳ tại nơi làm việc.

e. Thực hiện tốt việc duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

### 2. Nhóm giải pháp về đầu tư xây dựng

a. Tiếp tục theo dõi để triển khai đầu tư phần mềm quản lý bến xe điện tử nhằm đảm bảo quy trình tác nghiệp và công tác quản lý tại Bến xe; áp dụng có hiệu quả các phần mềm vào các quy trình tác nghiệp để nâng cao năng suất lao



động; áp dụng hiệu quả hệ thống bán vé qua mạng và các tiện ích phục vụ hành khách.

b. Thực hiện tốt việc triển khai các công trình xây dựng cơ bản theo kế hoạch, tiếp tục nâng cao vẻ mỹ quan của bến xe; tạo nguồn thu ổn định cho Công ty và duy trì cho các năm tiếp theo.

### **3. Nhóm giải pháp về chất lượng dịch vụ**

a. Không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ tại các bến xe.

- Tiếp tục đa dạng hóa; sắp xếp các loại hình kinh doanh dịch vụ tại bến xe hợp lý, khoa học, đảm bảo nề nếp và hiệu quả hơn; tăng cường đầu tư tài chính.

- Cải tiến lề lối làm việc tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các ĐVVT, tiếp tục thực hiện tốt các quy chế, quy định, quy trình tác nghiệp.

- Thường xuyên tuyên truyền nâng cao văn hóa giao tiếp ứng xử, lề lối tác phong làm việc của CBCNV; xây dựng văn hóa vì khách hàng phục vụ.

- Tiếp tục quan tâm và chú trọng vào việc cải thiện cơ sở vật chất, điều kiện làm việc, chỉnh trang bến xe.

- Tổ chức tốt Lễ xuất quân phục vụ Tết Cổ truyền Kỷ Hợi năm 2019.

b. Tăng cường công tác đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong Công ty; chú trọng vào việc đào tạo các kỹ năng cho đội ngũ cán bộ quản lý và người lao động Công ty; trong đó, chú trọng đào tạo các kỹ năng mềm, đào tạo tin học, ngoại ngữ,...

c. Chú trọng phát động phong trào thi đua, phát huy sáng kiến trong lao động sản xuất; thực hành tiết kiệm; chống lãng phí; chống tiêu cực.

d. Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện thật tốt các ngày Lễ, Tết trong năm 2019.

### **5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến của kiểm toán:**

Kiểm toán thống nhất với báo cáo tài chính của công ty, không có ý kiến gì thêm.

6. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:

- Công ty thực hiện tốt công tác vệ sinh bến bãi; chấp hành tốt các quy định của Nhà nước về bảo vệ môi trường; có các biện pháp chế tài để xử lý các hành vi vi phạm về môi trường.

- Thực hiện tốt việc thường xuyên tuyên truyền đến tận CBCNV, chủ phương tiện, lái phụ xe, hộ kinh doanh buôn bán, những người hoạt động trong Bến xe và hành khách việc chấp hành các quy định của Pháp luật về công tác bảo vệ môi trường; đặc biệt là Nghị định 155/2016/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

- Phối hợp Công ty tư vấn Môi trường Á Châu lập báo cáo giám sát môi trường định kỳ 06 tháng đầu năm và 06 tháng cuối năm 2018.

- Phối hợp, hỗ trợ Viện Khoa học Công nghệ GTVT thuộc Bộ GTVT khảo sát một số nội dung liên quan hiện trạng chất lượng môi trường Bến xe Miền Tây.

- Công ty thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ các hoạt động từ thiện xã hội và phụng dưỡng Mẹ VNAH.

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của công ty**

- Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty:

Công ty đã hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra;

Tổ chức phục vụ tốt nhu cầu đi lại của hành khách trong các dịp Lễ tết, đặc biệt là Tết nguyên đán;

Đảm bảo tốt công tác an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ;

Thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường;

Cơ sở hạ tầng bến xe tiếp tục được đầu tư, bến xe ngày càng khang trang hiện đại góp phần nâng cao chất lượng phục vụ hành khách và các doanh nghiệp vận tải, các công trình xây dựng tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng cơ bản;

Thái độ phục vụ của nhân viên ngày càng được nâng cao;

Tài chính công ty lành mạnh, phát triển, minh bạch, rõ ràng;

- Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:



Trong năm 2018, Ban Tổng Giám đốc đã lãnh đạo, điều hành công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông đã đề ra;

Tổng Giám đốc đã phân công nhiệm vụ rõ ràng trong Ban Tổng Giám đốc để điều hành các hoạt động của công ty;

Ban Tổng Giám đốc có sự đoàn kết thống nhất cao trong việc thực hiện nhiệm vụ;

Duy trì tốt các cuộc họp giao ban tuần, tháng, chuyên đề để đánh giá kết quả công tác và đề ra công tác trong thời gian tới;

Khai thác và quản lý chặt chẽ các nguồn thu của công ty; thực hành tốt công tác tiết kiệm, chống lãng phí;

Quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015;

Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả quản lý, nâng cao năng suất lao động;

Thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, từ thiện xã hội;

- Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị:

Chủ đề năm 2019 tiếp tục là năm “Xây dựng Bến xe An toàn Văn minh”

Tiếp tục duy trì và phát huy những kết quả mà công ty đã đạt được trong những năm qua, xây dựng công ty phát triển bền vững;

Hoàn tất thủ tục để khởi công xây dựng một số công trình trọng điểm mà trong các năm qua do vướng quy hoạch và xin cấp phép xây dựng chưa triển khai được như: mở rộng nhà để xe 2 bánh, cải tạo văn phòng làm việc hiện hữu; lập quy hoạch chi tiết 1/500 Bến xe Miền tây hiện hữu để làm cơ sở cho việc đầu tư khai thác kinh doanh sau khi di dời các tuyến cố định ra Bến Xe Miền Tây mới ...

Tăng cường công tác đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý, người lao động đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của Công ty và của xã hội;

## **V. Quản trị công ty**

### **1. Hội đồng quản trị**

*a. Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:*

Hội đồng quản trị công ty cổ phần Bến Xe Miền Tây có 4 thành viên.

1. Bà: Lê Thị Mỹ Hạnh                      Chủ tịch

- 2. Ông: Nguyễn Ngọc Thừa      Thành viên
- 3. Ông: Trần Văn Phương      Thành viên
- 4. Ông: Nguyễn Văn Tiến      Thành viên

Tóm tắt lý lịch như sau:

**1. Họ và tên: Lê Thị Mỹ Hạnh – Chủ tịch HĐQT**

- Số CMND: 022982015 Ngày cấp: 23/12/2009 Nơi cấp: CA. TP HCM
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 30/01/1977
- Nơi sinh: TP.HCM
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Tây Ninh
- Địa chỉ thường trú: 18A/111/5 Ng T Minh Khai, P.ĐaKao,Q1,TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc: (028) 38776594
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cử nhân	Quản trị Kinh doanh	Trường ĐH Kinh tế TP.HCM
Thạc sĩ	Quản trị Kinh doanh	Trường ĐH Kinh tế TP.HCM
Chứng chỉ	Anh văn C	Đại học sư phạm TP.HCM
Cao cấp	Lý luận chính trị	Học viện hành chính KV II
Chứng chỉ	Giám đốc nhân sự	Trường doanh nhân Pace

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám đốc nhân sự Tổng Công ty Samco
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 1.275.000 cổ phần, trong đó:
  - + Cá nhân: 0 cổ phần
  - + Được ủy quyền : 1.275.000 cổ phần (Do cổ đông nhà nước - SAMCO ủy quyền)
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không



**2. Họ và tên: Nguyễn Văn Tiến – Thành viên HĐQT**

- Số CMND: 020224531 Ngày cấp: 29/11/2008 Nơi cấp:CA. TP HCM
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 22/12/1957
- Nơi sinh: TP HCM
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: TP HCM.
- Địa chỉ thường trú: 8.26 chung cư Gia Phú, P. Bình Hưng Hòa, Q.Bình Tân, TP. HCM.
- Số điện thoại liên lạc: (08) 38759112
- Trình độ văn hóa : 10/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cao cấp chính trị	Lý luận chính trị	Trường cán bộ TP HCM

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không có
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 1.000 cổ phần, trong đó:
  - + Cá nhân : 1.000 cổ phần
  - + Được ủy quyền: không
- Số cổ phần của những người có liên quan: không
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

**3. Họ và tên: Nguyễn Ngọc Thừa - Thành viên HĐQT**

(Tóm tắt lý lịch được trình bày phần Tổng Giám đốc)

**4. Họ và tên: Trần Văn Phương - Thành viên HĐQT**

(Tóm tắt lý lịch được trình bày phần Phó Tổng Giám đốc)

Cơ cấu HĐQT:

- Số thành viên HĐQT trực tiếp tham gia điều hành Công ty: 2/4, tỷ lệ 50%

- Số thành viên độc lập không điều hành: 2/4, tỷ lệ: 50%

b. Các tiêu ban Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị công ty không tổ chức các tiêu ban Hội đồng quản trị.

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2018, HĐQT công ty đã thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã đề ra; thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ công ty và Luật doanh nghiệp.

HĐQT đã chủ động đề ra chiến lược, giải pháp kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế, thực hành tốt tiết kiệm để giảm chi phí, đảm bảo đời sống và việc làm của người lao động, các chỉ tiêu tài chính năm 2018 của công ty vượt kế hoạch đã đề ra và tăng cao so với thực hiện năm 2017.

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2018:

Trong năm 2018, HĐQT Công ty đã ban hành 07 Nghị quyết và 08 Quyết định gồm:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	08/2018/NQ-HĐQT	19/01/2018	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thống nhất thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2018.</li><li>- Thống nhất báo cáo thực hiện đầu tư năm 2017 và kế hoạch đầu tư năm 2018.</li><li>- Thống nhất cử ông Nguyễn Văn Thành thay thế ông Trần Văn Phương được ủy quyền công bố thông tin.</li><li>- Thống nhất thông qua thực hiện sử dụng lao động, quỹ tiền lương, thưởng, thù lao của người quản lý, người lao động và trích lập các quỹ tiền lương, thưởng thù lao của người quản lý, NLD và trích lập các quỹ năm 2018.</li><li>- Thống nhất thông qua thời gian họp ĐHCĐ thường niên năm 2018 là ngày 26/4/2018.</li></ul>
02	23/2018/NQ-HĐQT	13/2/2018	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thống nhất thông qua bảng lương được Công ty cổ phần BXMT điều chỉnh và áp dụng từ ngày 01/01/2018.</li><li>- Thống nhất thông qua việc chuyển xếp lương cho người quản lý Công ty.</li></ul>
03	24/QĐ-HĐQT	13/2/2018	Quyết định chuyển xếp lương cho ông



			Nguyễn Ngọc Thừa.
04	25/QĐ-HĐQT	13/2/2018	Quyết định chuyển xếp lương cho ông Trần Văn Phương.
05	26/QĐ-HĐQT	13/2/2018	Quyết định chuyển xếp lương cho ông Đặng Nguyễn Nguyên Huân.
06	27/QĐ-HĐQT	13/2/2018	Quyết định chuyển xếp lương cho ông Nguyễn Văn Thành.
07	31A/QĐ-HĐQT	15/3/2018	Quyết định về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch đầu tư công trình: Lắp mái che phía trước nhà ga, DNVT tự bán vé và cải tạo quầy vé của các DNVT tự bán vé.
08	34/NQ-HĐQT	21/3/2018	Thông nhất thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2018: thời gian, địa điểm, ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách và nội dung họp ĐHĐCĐ.
09	42/NQ-HĐQT	9/4/2018	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thống nhất thông qua báo cáo sơ kết hoạt động SXKD Quý I năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ Quý II năm 2018.</li> <li>- Thống nhất thông qua các nội dung tài liệu trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.</li> <li>- Thống nhất thông qua chương trình làm việc họp ĐHĐCĐTN năm 2018.</li> </ul>
10	59/NQ-HĐQT	5/7/2018	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thống nhất thông qua báo cáo sơ kết hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ Quý III năm 2018.</li> <li>- Thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam để soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.</li> <li>- Về thu hồi quỹ tiền thưởng đã chi vượt năm 2017 và điều chỉnh giảm quỹ tiền thưởng kế hoạch năm 2018 của người quản lý Công ty.</li> </ul>
11	60A/QĐ-HĐQT	9/7/2018	Quyết định về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch đầu thầu công trình: Xây dựng phòng khách chờ xe và cải tạo sửa chữa nhà vệ sinh công cộng.
12	70/2018/NQ-HĐQT	27/9/2018	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thống nhất thông qua việc bổ sung kế hoạch đầu tư năm 2018.</li> <li>- Thống nhất bổ nhiệm ông Nguyễn Văn</li> </ul>





Tóm tắt lý lịch như sau:

**1. Họ và tên: Nguyễn Xuân Tùng**

- Số CMND: 022928237 Ngày cấp: 09/6/2012 Nơi cấp: CA. TP HCM
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 02/12/1975
- Nơi sinh: Quận 2, TP.HCM
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Tp.HCM
- Địa chỉ thường trú: 49/1, đường Thạnh Mỹ Lợi, phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh.
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Đại học	Luật	Đại học Luật TP. HCM

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không có
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 00 cổ phần, trong đó:
  - + Cá nhân : 00 cổ phần
  - + Được ủy quyền: không
- Số cổ phần của những người có liên quan: không
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

**2. Họ và tên: Trần Thị Ngọc Dung - Thành viên Ban kiểm soát**

- Số CMND: 022889157 Ngày cấp: 19/12/2009 Nơi cấp: CA. TP HCM
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 22/7/1979
- Nơi sinh: TP. HCM
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh

- Quê quán: TP.HCM
- Địa chỉ thường trú: 28/47 Huỳnh An Khương, Phường 5, Q. Gò Vấp, TP.HCM.

- Số điện thoại liên lạc: 0908 295 226

- Trình độ văn hóa : Đại học

- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cử nhân	Kế toán	Đại học kinh tế Tp.HCM
Chứng chỉ	Kế toán trưởng	Đại học kinh tế Tp.HCM

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: không.

- Số cổ phần của những người có liên quan: không

- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

**3. Họ và tên: Trương Nguyễn Thiên Kim - Thành viên Ban kiểm soát**

- Số CMND: 068176000014, ngày cấp: 7/4/2016, nơi cấp: Cục trưởng Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.

- Giới tính: Nữ

- Ngày tháng năm sinh: 28/11/1976

- Nơi sinh: TP Đà Lạt

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Quê quán: Quảng Ngãi.

- Địa chỉ thường trú: 21B/3 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, Quận 1, TP.HCM.

- Số điện thoại liên lạc: 0908136487

- Trình độ văn hóa : 12/12

- Trình độ chuyên môn:



Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Thạc sĩ	Ngành Tài chính, Lưu thông tiền tệ và Tín dụng	Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh
Đại học	Ngành Tài chính – Ngân hàng	Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

Đơn vị	Chức vụ
Công ty Cổ phần Tập đoàn Capella	TV HĐQT kiêm Phó TGD
Công ty Cổ phần Tập đoàn Capella D1	CT HĐQT kiêm Tổng GD
Công ty Cổ phần In và Thương mại Vina	Trưởng Ban kiểm soát

- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: không.
- Số cổ phần của những người có liên quan: không
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

#### 4. Họ và tên: Đoàn Thị Giao Thuyết – Thành viên Ban kiểm soát

- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 06/01/1989
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMND số: 066189000160, ngày cấp: 04/07/2017, nơi cấp: Cục trưởng Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Địa chỉ thường trú: 9/3 Đường số 4, Khu phố 6, P. Trường Thọ, Quận Thủ Đức, TP. HCM.
- Số điện thoại liên lạc: 0903.679.629
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
Tốt nghiệp cao đẳng	Kế toán - Kiểm toán	2010	T7/2010 - T10/2010	Trường Đại học Tôn Đức Thắng
Bằng cử nhân	Kế toán - Kiểm toán	2014	T1/2012 - T3/2014	Trường Đại học Tôn Đức Thắng
Chứng chỉ	Bồi dưỡng kế toán trưởng	2014	T8/2014 - T11/2014	Trường đại học Kinh Tế

Chứng nhận	120 điểm sai phạm về thuế	2015	07/11/2015	Trung tâm đào tạo Clever CFO
Chứng chỉ	Kế toán tổng hợp thực hành	2016	T10/2015 - T1/2016	Học viện tài chính

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chuyên viên kế toán Tổng Công Ty Cơ Khí GTVT Sài Gòn-TNHH MTV.

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ T10/2010-15/09/2016	CN Tổng Công Ty Cơ Khí GTVT Sài Gòn-TNHH MTV-Xí nghiệp Ô Tô Toyota Bến Thành	Nhân viên kế toán
15/09/2016 – Đến nay	Tổng Công Ty Cơ Khí GTVT Sài Gòn-TNHH MTV	Chuyên viên kế toán

- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: không.
- Số cổ phần của những người có liên quan: không
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không
- Số thành viên BKS trực tiếp tham gia điều hành công ty: 1/3, tỷ lệ 33,33%
- Số thành viên độc lập không điều hành: 2/3, tỷ lệ: 66,67%

*b. Hoạt động của Ban kiểm soát:*

Căn cứ theo Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động và kế hoạch hoạt động trong năm 2018 của Ban kiểm soát, trong năm Ban kiểm soát đã tổ chức 2 đợt kiểm tra, giám sát theo kế hoạch đã xây dựng ngay đầu năm, với những nội dung chủ yếu như sau:

+ Công tác quản lý và điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc; việc chấp hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông.

+ Xem xét sổ sách kế toán, các tài liệu, thông tin liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và thẩm tra báo cáo tài chính bán niên và năm 2018.

+ Tình hình đầu tư các công trình xây dựng cơ bản theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018 và một số nội dung khác.



Ngoài ra, các thành viên Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Định kỳ hàng tháng đại diện Ban kiểm soát tiến hành kiểm quỹ tiền mặt, đối chiếu các hợp đồng cho vay và tiền gửi ngân hàng, tham gia các cuộc họp giao ban hàng tuần, tháng của Ban Tổng giám đốc với các phòng để nắm bắt và giám sát tình hình quản trị, điều hành, qua đó có ý kiến đóng góp với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Kết quả kiểm tra: đạt kết quả tốt, mọi thông tin về nội dung làm việc, tài liệu được hai bên cung cấp đầy đủ, kịp thời.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát:

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác:

Tiền thù lao, tiền thưởng cho từng thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2018:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền thù lao (đ)	Tiền thưởng (đ)
1	Lê Thị Mỹ Hạnh	Chủ tịch HĐQT	194.716.980	26.330.356
2	Nguyễn Ngọc Thừa	TV.HĐQT	136.301.887	85.573.661
3	Trần Văn Phương	TV.HĐQT	136.301.887	78.991.071
4	Nguyễn Văn Tiến	TV. HĐQT	136.301.887	19.747.768
5	Nguyễn Xuân Tùng	Trưởng BKS	136.301.887	13.165.179
6	Trương Nguyễn Thiên Kim	TV.BKS	97.358.491	13.165.179
7	Trần Thị Ngọc Dung	TV.BKS	24.339.623	3.291.295
8	Đoàn Thị Giao Thuyết	TV.BKS	73.018.868	9.873.884

Tiền lương, tiền thưởng của từng thành viên Ban Tổng Giám đốc

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương (đ)	Tiền thưởng (đ)
1	Nguyễn Ngọc Thừa	Tổng Giám đốc	844.526.943	Đã thưởng ở HĐQT
2	Trần Văn Phương	Phó Tổng Giám đốc	720.625.979	-
3	Đặng Nguyễn Nguyên Huân	Phó Tổng Giám đốc	720.625.979	59.243.304
4	Nguyễn Văn Thành	Kế toán trưởng	663.221.099	59.243.304

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan năm 2018:

Năm 2018, không có giao dịch nội bộ và người có liên quan.

Đường link Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán:  
[http://www.fpts.com.vn/FileStore2/File/2019/03/19/8601\\_BCTC\\_nam\\_2018\\_da\\_kiem\\_toan.pdf](http://www.fpts.com.vn/FileStore2/File/2019/03/19/8601_BCTC_nam_2018_da_kiem_toan.pdf)

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

Người đại diện theo pháp luật



*Nguyễn Ngọc Lành*